

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/4/2022

V/v ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con, chia tài sản chung

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Võ Văn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Đặng Văn Minh;  
2/ Ông Nguyễn Thanh Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, về việc “*Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23/3/2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị Ánh N – Sinh năm 1989.

**Bị đơn:** Ông Lê Tuấn P – Sinh năm 1985.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Đặng Văn N – Sinh năm 1962;

2/ Bà Hồ Thị H - Sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Lập, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Bà Đặng Thị Ánh N, ông Đặng Văn N, bà Hồ Thị H;  
Đương sự vắng mặt: Ông Lê Tuấn P.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn khởi kiện ngày 28/12/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 05/01/2022, bản khai của nguyên đơn bà Đặng Thị Ánh N khai:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Tuấn P cưới nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh

Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 11/01/2010. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu trong thời gian khoảng 02 tháng. Sau khi cưới vợ chồng bà sống tại thôn Phú Lập, xã Hàm Phú. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, thường xuyên uống rượu không quan tâm vợ con, xúc phạm bà và gia đình bà. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 09/2021 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Lê Tuấn P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Thị Kim Ngân – Sinh ngày 22/6/2011 và Lê Tuấn Phi – Sinh ngày 18/12/2016. Hiện nay con chung đang ở với bà Đặng Thị Ánh N. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Thị Kim Ngân, Lê Tuấn Phi và không yêu cầu ông Lê Tuấn P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết về tài sản và nợ.

Ngoài ra, ông Lê Tuấn P vắng mặt nên bà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn N, bà Hồ Thị H trình bày:** Ông, bà là cha, mẹ của bà Đặng Thị Ánh N. Nay bà Nguyệt rút yêu cầu tranh chấp tài sản thì ông, bà cũng đồng ý không có tranh chấp hay khiếu nại gì về đất có liên quan đến căn nhà tài sản chung của vợ chồng bà Nguyệt, ông Phong.

Bị đơn ông Lê Tuấn P đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Phú Lập, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình

Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Tuấn P đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đặng Thị Ánh N và ông Lê Tuấn P tổ chức lễ cưới vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 11/01/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Đặng Thị Ánh N cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, ông Phong thường xuyên uống rượu không quan tâm vợ con, xúc phạm bà và gia đình bà. Vợ chồng bà Nguyệt, ông Phong không còn sống chung với nhau từ khoảng tháng 09/2021 cho đến nay. Nay bà Nguyệt xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Lê Tuấn P.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Lê Tuấn P nhưng ông Lê Tuấn P cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Đặng Thị Ánh N và ông Lê Tuấn P thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Đặng Thị Ánh N là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Đặng Thị Ánh N và ông Lê Tuấn P có 02 con chung tên Lê Thị Kim Ngân – Sinh ngày 22/6/2011 và Lê Tuấn Phi – Sinh ngày 18/12/2016. Hiện nay các con đang ở với bà Nguyệt.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, bà Đặng Thị Ánh N yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Thị Kim Ngân và Lê Tuấn Phi, không yêu cầu ông Lê Tuấn P cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Đặng Thị Ánh N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Lê Thị Kim Ngân và Lê Tuấn Phi từ khi sinh ra cho đến nay đều do bà **Nguyệt** chăm sóc, giáo dục và nguyện vọng của con tên Lê Thị Kim Ngân là được

ở cùng với bà Nguyệt. Ông **Phong** không đến Tòa để nêu ý kiến. Vì vậy, giao 02 con chung tên Lê Thị Kim Ngân và Lê Tuấn Phi cho bà **Nguyệt** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bà Đặng Thị Ánh N không yêu cầu ông Lê Tuấn P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Ánh N về yêu cầu giải quyết về tài sản chung gồm 01 căn nhà cấp 4 diện tích 40,5m<sup>2</sup> trị giá 40.000.000đồng và 05 con bò trị giá 50.000.000đồng thì ngày 15/02/2022, bà Đặng Thị Ánh N nộp Đơn xin rút lại phần tài sản đề ngày 15/02/2022 về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Đặng Văn N, bà Hồ Thị H không có ý kiến, yêu cầu gì đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyệt nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này.

[4] Về án phí: Bà Đặng Thị Ánh N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Lê Tuấn P không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

Ông Đặng Văn N, bà Hồ Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, **Điều 244**; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đặng Thị Ánh N về việc yêu cầu ly hôn với ông Lê Tuấn P.

Bà Đặng Thị Ánh N được ly hôn với ông Lê Tuấn P.

2. *Về con chung*:

Bà Đặng Thị Ánh N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Thị Kim Ngân – Sinh ngày 22/6/2011 và Lê Tuấn Phi – Sinh ngày 18/12/2016.

Bà Đặng Thị Ánh N không yêu cầu ông Lê Tuấn P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Tuấn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Ánh N về yêu cầu giải quyết về tài sản chung gồm 01 căn nhà cấp 4 diện tích 40,5m<sup>2</sup> trị giá 40.000.000đồng và 05 con bò trị giá 50.000.000đồng.

4. Về án phí:

Bà Đặng Thị Ánh N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị Ánh N số tiền 1.500.000đ do bà Đặng Thị Ánh N đã nộp 1.800.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005848 ngày 12/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Lê Tuấn P không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

Ông Đặng Văn N, bà Hồ Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/4/2022), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Võ Văn**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Võ Văn**